UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1806 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Lạng Sơn và 3 huyện Cao Lộc, Bình Gia, Lộc Bình (giai đoạn 1, năm 2019); Hạng mục Thiết kế kỹ thuật - dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Lạng Sơn và huyện Bình Gia

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành số 516/BC-STC ngày 30/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Lạng Sơn và 3 huyện: Cao Lộc, Bình Gia, Lộc Bình (giai đoạn 1, năm 2019); Hạng mục Thiết kế kỹ thuật - dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Lạng Sơn và huyện Bình Gia.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường

3. Địa điểm xây dựng: thành phố Lạng Sơn và huyện Bình Gia.

4. Thời gian khởi công: năm 2019; thời gian hoàn thành: tháng 6/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng kinh phí được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**7.552.438.320**	**7.198.702.000**
1	Chi phí trong đơn giá	6.920.023.649	6.572.928.000
2	Chi phí khác	591.982.530	589.937.000
3	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	40.432.141	35.837.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng kinh phí được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6=4-5*	*7=5-4*
	Tổng số	**7.552.438.320**	**7.198.702.000**	**5.976.477.000**	**1.222.225.000**	**0**
1	Vốn đầu tư công:	7.552.438.320	7.198.702.000	5.976.477.000	1.222.225.000	0
1.1	Vốn vay ODA:	7.552.438.320	5.915.632.900	4.913.402.000	1.002.230.900	0
-	*Vốn vay ODA NSTW cấp phát*		*5.324.069.610*	*4.422.061.800*	*902.007.810*	*0*
-	*Vốn vay ODA NST vay lại*		*591.563.290*	*491.340.200*	*100.223.090*	*0*
1.2	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh		1.283.069.100	1.063.075.000	219.994.100	0
2	Vốn khác	0	0	0	0	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
1	2	3	4	5
Tổng số:	**7.198.702.000**			
1.Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	7.198.702.000			
2. Tài sản ngắn hạn	0			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		**7.198.702.000**	
1	Nguồn vốn đầu tư công:	7.198.702.000	
1.1	Vốn vay ODA:	5.915.632.900	
-	*Vốn vay ODA NSTW cấp phát*	*5.324.069.610*	
-	*Vốn vay ODA NST vay lại*	*591.563.290*	
1.2	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh	1.283.069.100	
2	Nguồn vốn khác	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: không.

- Tổng nợ phải trả: 1.222.225.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

2.1. Được phép ghi tăng tài sản *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	7.198.702.000	0

2.2. Thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, khai thác và bảo trì tài sản được giao theo quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn và Chủ tịch UBND huyện Bình Gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng: TH, NC, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh